TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

Số: 81421/CT-TTHT
V/v hoàn thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết của dự án xây dựng đường sắt đô thị Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 07 tháng 9 năm 2020

Kính gửi: Liên danh JKT
(Địa chỉ: Nhà số 2, Ngõ 371 Kim Mã, P. Ngọc Khánh, Q. Ba Đình, TP Hà Nội - MST: 0104301160)

Trả lời công văn không số ngày 10/6/2020 bổ sung tài liệu cho công văn số 08-JKT/CV/2017 ngày 19/9/2017 của Liên danh JKT hỏi về việc hoàn thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết của dự án xây dựng đường sắt đô thị Hà Nội, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Tại Điều 16 Thông tư 181/2013/TT-BTC ngày 3/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách thuế và ưu đãi thuế đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức ODA và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ quy định:

"Điều 16. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 17/1/2014, thay thế Thông tư số 123/2007/TT-BTC ngày 23/10/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực chính sách thuế và ưu đãi thuế đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA).

Đối với các dự án ODA được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì việc xác định nghĩa vụ thuế, ưu đãi thuế thực hiện như hướng dẫn tại Thông tư số 123/2007/TT-BTC ngày 23/10/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách thuế và ưu đãi thuế đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (PDA) cho đến khi kết thúc dự án."

- Tại Khoản 3 Mục III Thông tư 123/2007/TT-BTC ngày 23/10/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách thuế và ưu đãi thuế đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức ODA quy định:

"III. Chính sách thuế và các ưu đãi về thuế áp dụng đối với dự án ODA vay ưu đãi, vay hỗn hợp (dưới đây gọi chung là ODA vay)

3. Chính sách thuế đối với nhà thầu chính, nhà thầu phụ thực hiện dự án ODA vay:

…

3.2. Thuế GTGT, thuế TNDN và các loại thuế, phí, lệ phí khác đối với cung cấp hàng hoá, dịch vụ tại Việt Nam:

Nhà thầu chính cung cấp hàng hoá, dịch vụ cho Chủ dự án ODA vay phải nộp thuế GTGT, thuế TNDN và các loại thuế, phí, lệ phí khác theo quy định của luật pháp thuế, phí, lệ phí.

Nhà thầu phụ cung cấp hàng hóa, dịch vụ cho nhà thầu chính của dự án ODA vay nộp thuế GTGT, thuế TNDN và các loại thuế khác theo quy định của luật pháp thuế phí, lệ phí.

Nhà thầu chính nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài không thực hiện chế độ kế toán Việt Nam nếu nhận thanh toán trực tiếp từ Nhà tài trợ thì nhà thầu chính nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài có trách nhiệm chuyển tiền thuế phải nộp cho Chủ dự án ODA vay hoặc nhà thầu chính nước ngoài để nộp thuế thay cho nhà thầu chính nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài theo hướng dẫn tại Thông tư số 05/2005/TT-BTC ngày 11/01/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thuế áp dụng đối với các tổ chức nước ngoài không có tư cách pháp nhân Việt Nam và cá nhân nước ngoài kinh doanh hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam.

3.3. Nhà thầu chính cung cấp hàng hoá, dịch vụ cho Chủ dự án ODA vay không được hoàn lại số thuế GTGT đầu vào đã trả khi mua hàng hoá, dịch vụ để thực hiện hợp đồng ký với Chủ dự án ODA vay như hướng dẫn tại Điểm 4, Mục V Thông tư này. Nhà thầu chính sẽ được khấu trừ, hoàn thuế GTGT đầu vào áp dụng đối với cơ sở kinh doanh thuộc đối tượng nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ nếu đáp ứng các điều kiện, thủ tục theo hướng dẫn tại Thông tư số 32/2007/TT-BTC ngày 09/04/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003 Nghị định số 148/2004/NĐ-CP ngày 23/7/2004 và Nghị định số 156/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế GTGT và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT."

- Tại Khoản 3 Điều 1 Thông tư 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 18 Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính như sau:

"1. Cơ sở kinh doanh nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thuế nếu có số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết trong tháng (đối với trường hợp kê khai theo tháng) hoặc trong quý (đối với trường hợp kê khai theo quý) thì được khấu trừ vào kỳ tiếp theo.

Trường hợp cơ sở kinh doanh có số thuế GTGT chưa được khấu trừ hết phát sinh trước kỳ tính thuế tháng 7/2016 (đối với trường hợp kê khai theo tháng) hoặc trước kỳ tính thuế quý 3/2016 (đối với trường hợp kê khai theo quý) đủ điều kiện hoàn thuế GTCT theo hướng dẫn tại Khoản 1 Điều 18 Thông tư số 219/2013/TT-BTC thì cơ quan thuế giải quyết hoàn thuế theo quy định của pháp luật.

…"

- Tại Khoản 1 Điều 18 Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định đối tượng và trường hợp được hoàn thuế GTGT.

"1. Cơ sở kinh doanh nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thuế nếu có số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết trong tháng (đối với trường hợp kê khai theo tháng) hoặc trong quý (đối với trường hợp kê khai theo quý) thì được khấu trừ vào kỳ tiếp theo; trường hợp

lũy kế sau ít nhất mười hai tháng tính từ tháng đầu tiên hoặc sau ít nhất bốn quý tính từ quý đầu tiên phát sinh số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết mà vẫn còn số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết thì cơ sở kinh doanh được hoàn thuế.

…"

- Tại Khoản 10, Điều 1 Thông tư 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 15 Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 và Thông tư số 151/20147TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính) như sau:

"Điều 15. Điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào

1. Có hóa đơn giá trị gia tăng hợp pháp của hàng hóa, dịch vụ mua vào hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng khâu nhập khẩu hoặc chứng từ nộp thuế GTGT thay cho phía nước ngoài theo hướng dẫn của Bộ Tài chính áp dụng đối với các tổ chức nước ngoài không có tư cách pháp nhân Việt Nam và cá nhân nước ngoài kinh doanh hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam.

2. Có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào (bao gồm cả hàng hóa nhập khẩu) từ hai mươi triệu đồng trở lên trừ các trường hợp giá trị hàng hóa, dịch vụ nhập khẩu từng lần có giá trị dưới hai mươi triệu đồng, hàng hóa, dịch vụ mua vào từng lần theo hóa đơn dưới hai mươi triệu đồng theo giá đã có thuế GTGT và trường hợp cơ sở kinh doanh nhập khẩu hàng hóa là quà biếu, quà tặng của tổ chức, cá nhân ở nước ngoài.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt gồm chứng từ thanh toán qua ngân hàng và chứng từ, thanh toán không dùng tiền mặt khác hướng dẫn tại khoản 3 và khoản 4 Điều này.

…"

Căn cứ các quy định trên và theo trình bày của đơn vị tại công văn hỏi, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

1. Về áp dụng văn bản quy phạm pháp luật:

Dự án được cấp có thẩm quyền (Bộ Giao thông vận tải) phê duyệt tại Quyết định 2469/QĐ-BGTVT ngày 25/8/2009 **(trước ngày Thông tư 181/2013/TT-BTC có hiệu lực thi hành)**. Do đó, chính sách thuế áp dụng đối với Dự án thuộc diện điều chỉnh của Thông tư số 123/2007/TT-BTC ngày 23/10/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách thuế và ưu đãi thuế đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức ODA cho đến khi kết thúc dự án theo quy định tại Điều 16 Thông tư 123/2007/TT-BTC nêu trên.

2. Về chính sách thuế áp dụng:

- Nhà thầu chính (Liên danh JKT) cung cấp hàng hoá, dịch vụ cho Chủ dự án ODA vay không được hoàn lại số thuế GTGT đầu vào đã trả khi mua hàng hoá, dịch vụ để thực hiện hợp

đồng ký với Chủ dự án ODA vay theo diện hoàn thuế GTGT đối với dự án ODA theo quy định tại điểm 3.3 Khoản 3 Mục III Thông tư 123/2007/TT-BTC ngày 23/10/2007 của Bộ Tài chính.

- Trường hợp Nhà thầu chính (Liên danh JKT) thuộc đối tượng nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ có số thuế GTGT đầu vào phát sinh từ tháng 2/2014 đến trước kỳ tính thuế tháng 7/2016 đối với trường hợp kê khai theo tháng hoặc trước kỳ tính thuế quý 3/2016 đối với trường hợp kê khai theo quý của hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ phục vụ cho dự án thì được khấu trừ và xem xét hoàn thuế GTGT theo diện hoàn thuế với trường hợp có số thuế GTGT đầu vào chưa khấu trừ hết của lũy kế sau ít nhất 12 tháng tính từ tháng đầu tiên hoặc ít nhất 4 quý tính từ quý đầu tiên phát sinh số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết mà vẫn còn số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết theo quy định tại Khoản 1 Điều 18 Thông tư 219/2013/TT-BTC.

- Kể từ kỳ tính thuế tháng 7/2016 (đối với trường hợp kê khai theo tháng) hoặc từ kỳ tính thuế quý 3/2016 (đối với trường hợp kê khai theo quý), trường hợp nhà thầu JKT có số thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ mua vào chưa được khấu trừ hết trong tháng hoặc trong quý thì không được xem xét hoàn thuế mà được khấu trừ vào kỳ kế tiếp theo quy định tại Khoản 3 Điều 1 Thông tư 130/2016/TT-BTC.

Đề nghị Liên danh JKT căn cứ tình hình thực tế, đối chiếu với các quy định pháp luật theo từng thời kỳ để thực hiện đúng quy định.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, đơn vị có "thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website **http://hanoi.gdt.gov.vn** hoặc liên hệ với Phòng Thanh tra - Kiểm Tra số 2 để được hỗ trợ giải quyết.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Liên danh JKT được biết và thực hiện./.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như trên;
- Phòng TKT2;
- Phòng DTPC;
- Lưu: VT, TTHT (2)

Nguyễn Tiến Trường

VBPL-TS24.COM
www.TS24.com.vn